

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 236/2005/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Về việc phê duyệt quy hoạch phát triển Bưu chính Việt Nam đến năm 2010

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Căn cứ Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông ngày 25 tháng 5 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 157/2004/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông về bưu chính;

Căn cứ Quyết định số 158/2001/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Bưu chính - Viễn thông Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông tại Tờ trình số 2075/BBCVT-VCL ngày 27 tháng 10 năm 2004 và ý kiến thẩm định của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 4543/BKH-TĐ&GSĐT ngày 08 tháng 7 năm 2005,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt "Quy hoạch phát triển Bưu chính Việt Nam đến năm 2010" với những nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu Quy hoạch

a) Phát triển mạng lưới bưu chính

Phát triển bưu chính Việt Nam theo hướng cơ giới hoá, tự động hoá, tin học hoá, nhằm đạt trình độ hiện đại ngang tầm các nước tiên tiến trong khu vực. Tổ chức tách bưu chính và viễn thông, hoạt động độc lập có hiệu quả, cung cấp các dịch vụ đa dạng theo tiêu chuẩn quốc tế.

Năm 2010 đạt mức độ phục vụ bình quân dưới 7.000 người dân trên một điểm phục vụ, bán kính phục vụ bình quân dưới 3 km, số lượng điểm phục vụ trên toàn quốc đạt hơn 13.000 điểm gồm nhiều hình thức bưu cục, đại lý, điểm bưu điện văn hóa xã, Kiốt hoạt động ổn định trên toàn quốc. Đạt 100% số xã có điểm phục vụ bưu chính hoạt động (Phụ lục số 1).

b) Phát triển dịch vụ

Phát triển Bưu chính theo hướng nâng cao chất lượng dịch vụ, kết hợp cung cấp các dịch vụ công ích với các dịch vụ thương mại; đa dạng hóa các loại hình dịch vụ; phát triển nhiều dịch vụ mới nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi bưu chính trở thành ngành kinh tế hoạt động độc lập có hiệu quả.

c) Phát triển thị trường

Phát huy mọi nguồn lực của đất nước, tạo điều kiện cho nhiều thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ chuyển phát thư trong môi trường cạnh tranh công bằng, minh bạch. Phát triển nhanh, chiếm lĩnh và đứng vững ở thị trường trong nước, đồng thời chủ động vươn ra hoạt động kinh doanh trên thị trường quốc tế.

Tích cực khai thác thị trường trong nước, đồng thời vươn ra hoạt động trên thị trường quốc tế. Chủ động hội nhập kinh tế quốc tế theo lộ trình đã được cam kết đa phương và song phương.

d) Phát triển công nghiệp bưu chính

Khuyến khích các thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia phát triển công nghiệp bưu chính; các hình thức đầu tư nước ngoài có chuyển giao công nghệ cao, kể cả hình thức 100% vốn nước ngoài.

Tăng cường tiếp thụ chuyển giao công nghệ hiện đại; từng bước tiến tới làm chủ công nghệ cả phần cứng và phần mềm, sản xuất các sản phẩm có chất lượng quốc tế. Nâng cao năng lực sản xuất thiết bị trong nước, năm 2005 đáp ứng 60% và năm

2010 đạt 80% nhu cầu sử dụng thiết bị bưu chính, viễn thông và tin học của Việt Nam. Đẩy nhanh tiến trình nâng cao hàm lượng giá trị lao động Việt Nam trong các sản phẩm: năm 2005 đạt 30 - 40%, năm 2010 đạt 60 - 70%. Tăng cường hợp tác trao đổi, tham gia thị trường phân công lao động quốc tế, thực hiện chuyên môn hoá sản xuất một số sản phẩm tại Việt Nam; đẩy mạnh thị trường xuất khẩu ra nước ngoài.

đ) Phát triển nguồn nhân lực

Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có chuyên môn lành nghề, có phẩm chất; làm chủ công nghệ, kỹ thuật hiện đại; vững vàng về quản lý kinh tế.

Năm 2010, đạt chỉ tiêu về năng suất, chất lượng lao động phục vụ bưu chính Việt Nam ngang bằng trình độ trung bình các nước tiên tiến trong khu vực.

2. Nội dung và quy mô các yếu tố chính của quy hoạch

a) Mạng bưu chính

- Mạng các điểm phục vụ

Xây dựng mạng, điểm phục vụ bưu chính rộng khắp có bán kính phục vụ ngày càng giảm. Ưu tiên phát triển các hình thức đại lý đa dịch vụ, điểm bưu điện văn hóa xã, hạn chế phát triển Bưu cục, tạo điều kiện giảm lao động chính thức, tận dụng lao động xã hội, nâng cao năng suất lao động bưu chính.

- Mạng vận chuyển trong nước và quốc tế

Nâng cao năng lực mạng vận chuyển trong nước và quốc tế, đầu tư phương tiện vận chuyển chuyên ngành đáp ứng nhu cầu vận chuyển bưu chính và chuyển phát thư.

Nhà nước ưu tiên, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho Tổng công ty Bưu chính Việt Nam vận chuyển bưu chính trong nước, quốc tế bằng máy bay và tiến tới có chuyến bay riêng cho bưu chính thông qua sự hợp tác, đóng góp cổ phần với các hãng hàng không trong nước và nước ngoài.

- Trung tâm khai thác chia chọn:

Tự động hóa các khâu chia chọn và khai thác bưu chính, phấn đấu đến 2005 có 2 trung tâm chia chọn tự động tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, đến 2010 có từ 3 đến 5 trung tâm chia chọn tự động phân theo vùng địa lý và phù hợp với vùng lưu

lượng. Các bưu gửi trên toàn quốc được xử lý chia chọn tự động đến cấp quận, huyện.

b) Dịch vụ bưu chính

- Dịch vụ bưu chính cơ bản

Duy trì tốc độ tăng trưởng sản lượng bình quân 10 - 12%/năm đối với dịch vụ bưu phẩm thường trong nước, 8-10%/năm đối với dịch vụ bưu phẩm quốc tế, 10 - 15%/năm đối với dịch vụ bưu kiện trong nước, 10 - 12%/năm đối với dịch vụ bưu kiện quốc tế và 4 - 6 thư/01 đầu người/năm.

- Dịch vụ bưu chính cộng thêm

Dịch vụ bưu chính cộng thêm ngày càng chiếm tỷ trọng cao và được cung cấp kèm theo các dịch vụ bưu chính cơ bản, có tốc độ tăng trưởng hàng năm từ 10 đến 20%.

- Dịch vụ bưu chính công ích và thực hiện nhiệm vụ công ích khác.

Giai đoạn từ nay đến năm 2010, đảm bảo cung cấp dịch vụ bưu chính công ích đến tất cả các điểm phục vụ, đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ của mọi người dân và thực hiện tốt nhiệm vụ phục vụ thông tin của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và chính quyền các cấp. Căn cứ vào yêu cầu của Nhà nước, tình hình phát triển kinh tế - xã hội và bưu chính trong từng thời kỳ, Nhà nước quy định cụ thể việc cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.

Nhiệm vụ công ích: Đến 2010, đạt chỉ tiêu 100% số xã đồng bằng và hầu hết các xã miền núi có báo Đảng đến trong ngày. Điểm bưu điện văn hóa xã đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp các dịch vụ bưu chính công ích và thực hiện các nhiệm vụ công ích khác góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của người dân. Căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội và bưu chính trong từng thời kỳ, Bộ Bưu chính, Viễn thông trình Thủ tướng Chính phủ quyết định cụ thể về các loại dịch vụ bưu chính công ích.

- Dịch vụ khác

Từ nay đến năm 2010, tăng cường phát triển các dịch vụ bưu chính mới có khả năng mang lại lợi nhuận như bưu phẩm chuyển phát nhanh, Datapost, bưu chính uỷ thác,

bưu phẩm không địa chỉ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, khả năng cạnh tranh, tăng doanh thu, lợi nhuận, cụ thể:

+ Dịch vụ chuyển phát nhanh: dịch vụ chuyển phát nhanh trong nước tăng trưởng sản lượng bình quân từ 15 đến 20%/năm, dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế tăng trưởng bình quân từ 15 đến 20%/năm.

+ Dịch vụ Datapost: Đầu tư thiết bị Datapost cho khu vực miền Trung, miền Nam để mở rộng kinh doanh dịch vụ. Giai đoạn từ nay đến 2010, mục tiêu tăng trưởng doanh thu dịch vụ bình quân là từ 40 đến 50 %/năm.

+ Dịch vụ bưu chính uỷ thác: tiếp tục mở rộng phạm vi kinh doanh dịch vụ ở trong nước đến tất cả các bưu cục cấp II, một số bưu cục cấp III và ra thị trường quốc tế. Nâng cao chất lượng dịch vụ thông qua việc phát triển dịch vụ thương mại điện tử. Mục tiêu tăng trưởng doanh thu bình quân từ nay đến 2010 đạt từ 15% đến 18% mỗi năm.

+ Dịch vụ bưu phẩm không địa chỉ: phát triển dịch vụ bưu phẩm không địa chỉ đáp ứng nhu cầu khu vực thị trường doanh nghiệp. Tốc độ tăng trưởng sản lượng bình quân đạt 40 - 50%/năm.

+ Dịch vụ tài chính: Đầu tư trang thiết bị, mạng lưới, đặc biệt là công nghệ thông tin nhằm phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ tài chính như dịch vụ tiết kiệm bưu điện, dịch vụ chuyển tiền. Dịch vụ chuyển tiền truyền thống trong nước và quốc tế duy trì tốc độ tăng trưởng sản lượng bình quân 10 - 12% hàng năm, dịch vụ chuyển tiền nhanh tăng trưởng hàng năm 15 - 20%, dịch vụ tiết kiệm bưu điện trở thành kênh thu hút tiền gửi trong dân quan trọng tốc độ tăng trưởng 20 - 25%/năm.

Giai đoạn từ nay đến 2010 thực hiện mục tiêu ưu tiên tăng doanh thu, tăng lợi nhuận nhằm hỗ trợ cho việc cung cấp các dịch vụ bưu chính công ích và thực hiện các nhiệm vụ công ích khác, tiến tới cân bằng thu chi các dịch vụ và có lãi. Đưa vào cung cấp các dịch vụ mới như: định vụ thanh toán, bảo hiểm, các dịch vụ đại lý cho ngân hàng, dịch vụ mua, bán hàng qua mạng bưu chính; đại lý cung cấp dịch vụ cho viễn thông; các dịch vụ bưu chính lai ghép (E-post) ...

Điều 2. Định hướng và giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện quy hoạch được duyệt